

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA  
**TRƯỜNG TIỂU HỌC TAM PHƯỚC 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/KH-TH

Tam Phước, ngày 01 tháng 03 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện công tác vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới đến năm 2030 theo Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường TH Tam Phước 3**

Thực hiện kế hoạch số 23/KH-PGD&ĐT ngày 10/02/2023 về “Thực hiện công tác vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới đến năm 2030 theo Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”; Trường TH Tam Phước 3 xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

1.1. Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, tiếp cận và thụ hưởng bình đẳng trong lĩnh vực giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

1.2. Bảo đảm sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý, trình độ đào tạo và các cấp quản lý giáo dục nhằm phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, góp phần thực hiện thành công đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, hướng tới thực hiện cam kết đạt mục tiêu phát triển bền vững về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Mục tiêu 1: Bảo đảm các vấn đề về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy.

Chỉ tiêu: Nội dung về giới, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản được lồng ghép vào việc giảng dạy theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2.2. Mục tiêu 2: Thu hẹp khoảng cách giữa trẻ em trai và gái trong tiếp cận giáo dục ở các vùng, miền.

Chỉ tiêu: Tỷ lệ trẻ em trai và gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 99% vào năm 2025 và trên 99% vào năm 2030.

2.3. Mục tiêu 3: Tăng tỷ lệ nữ tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo trong nhà trường.

a) Chỉ tiêu 1: Trong công tác quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý nhà trường đảm bảo có nữ cán bộ được quy hoạch.



b) Chỉ tiêu 2: Công tác quản lý, đảm bảo có nữ cán bộ tham gia vào công tác quản lý, lãnh đạo.

c) Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ viên chức trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đạt 75% tổng số nữ viên chức quy hoạch vào năm 2025 và đạt 90% tổng số nữ viên chức quy hoạch vào năm 2030.

d) Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ Thạc sĩ trong tổng số viên chức có trình độ Thạc sĩ đạt ít nhất 50% từ năm 2025 trở đi; tỷ lệ nữ Tiến sĩ trong tổng số Tiến sĩ đang công tác tại trường đạt 40% vào năm 2025 và 45% vào năm 2030.

#### 2.4. Mục tiêu 4: Công tác thông tin, truyền thông

a) Chỉ tiêu 1: Trong mỗi năm học, phụ huynh học sinh, học sinh đều được tiếp cận các vấn đề giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới thông qua các tài liệu và sự kiện truyền thông.

b) Chỉ tiêu 2: Có cán bộ, giáo viên và học sinh được tập huấn trở thành đội ngũ truyền thông về giới, bình đẳng giới và các vấn đề liên quan đến giới của ngành Giáo dục.

c) Chỉ tiêu 3: Duy trì cổng thông tin điện tử/website của trường có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

2.5. Mục tiêu 5: Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Chỉ tiêu: Đến năm 2025 có 80% và đến năm 2030 có 100% thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ nhà trường được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động liên quan tới nâng cao năng lực về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền

1.1. Tăng cường trách nhiệm của đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu về công tác cán bộ nữ và thực hiện bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, viên chức và nhân viên theo thẩm quyền. Tạo cơ hội, cải thiện điều kiện sống và làm việc, nâng cao sức khỏe và phát huy trí tuệ, năng lực của phụ nữ; bảo đảm sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

1.2. Tiếp tục kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

1.3. Quan tâm bố trí, sử dụng cán bộ nữ nhằm nâng cao tỷ lệ nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

1.4. Xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về nữ viên chức của nhà trường làm cơ sở phân tích để quy hoạch, kiện toàn, cơ cấu nữ viên chức vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

**2. Xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu, nội dung về bình đẳng giới và thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới**



2.1. Tham mưu nội dung góp ý đối với việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản, quy định pháp luật có liên quan đến vấn đề bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

2.2. Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục tích hợp về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào chương trình giảng dạy.

2.3. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, giáo dục tích hợp các nội dung về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản.

### **3. Bảo đảm nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.**

3.1. Triển khai có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận khai thác các nguồn học liệu đa dạng, phong phú; phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện hoàn cảnh của bản thân; những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

3.2. Tuyên truyền, vận động và tổ chức tốt việc học tập suốt đời cho người lớn, phân đấu mỗi người, mỗi gia đình, làng (xóm, thôn, bản), xã (phường, thị trấn) trở thành công dân học tập, gia đình học tập và đơn vị học tập. Khuyến khích bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ, kỹ năng làm việc nhóm cho nữ cán bộ, viên chức và người lao động.

3.3. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030”.

3.4. Phát triển các dịch vụ GD&ĐT để đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, người sống ở vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, người khuyết tật, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ giáo dục có chất lượng.

3.5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp và miễn, giảm học phí cho người là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.

3.6. Tăng cường các chương trình giáo dục, tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất, nâng cao thể lực cho học sinh đáp ứng mục tiêu của Đề án “Phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030”.

### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới.**



Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4 /2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến năm 2025”; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, phổ thông theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/ 2020 của Chính phủ.

### **5. Tăng cường phối hợp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo động lực cho phụ nữ phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.**

5.1.Tập trung triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”; Phong trào thi đua “Giỏi việc trường -Đảm việc nhà gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5.2.Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 1506/KH-BGDĐT ngày 31/5/2019 thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 -2025” theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 103/KH-CĐN ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam về nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc.

5.3.Tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, cuộc vận động, trong công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

### **6. Đẩy mạnh tập huấn, kiểm tra để thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.**

6.1.Tạo điều kiện cho viên chức tham gia tập huấn kiến thức giới, bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giới trong việc lập kế hoạch và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác bình đẳng giới và thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ.

6.2.Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ, viên chức; nữ lãnh đạo quản lý.

6.3.Tăng cường công tác phối hợp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới.

6.4.Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện chính sách, pháp luật vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới.

### **7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền**



7.1. Triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới hằng năm bảo đảm hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa.

7.2. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm tăng hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

7.3. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến những nội dung về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019 bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng và điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường.

7.4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và lồng ghép các nội dung trong hoạt động của nhà trường với hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức và thực hành về bình đẳng giới trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

7.5. Tuyên truyền giới thiệu các mô hình tiêu biểu, nhân rộng những điển hình tốt, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực trong nhà trường, thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện bình đẳng giới.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vận động hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thực hiện kế hoạch theo 02 giai đoạn.**

1.1. Giai đoạn 1 (đến năm 2025): Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đánh giá các mục tiêu và giải pháp của kế hoạch vào cuối năm 2025 và điều chỉnh (nếu cần thiết).

1.2. Giai đoạn 2 (2026 -2030): Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có hiệu quả kế hoạch, đồng thời tập trung củng cố và nâng cao chất lượng các hoạt động, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch vào cuối năm 2030.

#### **2. Phân công trách nhiệm**

2.1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ của trường là đầu mối trong việc tham mưu, xây dựng, triển khai kế hoạch; hướng dẫn thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và các nhiệm vụ liên quan; phối hợp các bộ phận trong nhà trường để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GD&ĐT theo quy định.

2.2. BP. Chuyên môn tham mưu việc triển khai thực hiện hiệu quả công tác giáo dục về giới, bình đẳng giới, vấn đề sức khỏe sinh sản; tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục cho HS; phổ cập giáo dục tiểu học; xây dựng cộng đồng, xã hội học tập.



Phối hợp báo cáo các số liệu, nội dung liên quan đến nhiệm vụ được phân công thực hiện theo kế hoạch.

### 2.3. Ban Thanh Tra nhân dân:

- Tham mưu việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về Bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và các vấn đề liên quan.

- Phối hợp báo cáo các số liệu, nội dung liên quan đến nhiệm vụ được phân công thực hiện theo kế hoạch.

### 2.4. Kế toán:

- Tham mưu, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí đối với các hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ và các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch theo các quy định pháp luật hiện hành.

- Phối hợp báo cáo các số liệu, nội dung liên quan đến nhiệm vụ được phân công thực hiện theo kế hoạch.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch của trường. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ban VSTBPN phòng GD&ĐT (email: trang.tccb@bienhoa.edu.vn), báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05/6, báo cáo năm gửi trước ngày 20/11.

Trên đây là kế hoạch thực hiện “Thực hiện công tác vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới đến năm 2030 theo Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” của trường TH Tam Phước 3 ./.

#### Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục & Đào tạo (b/c);
- HĐSP (th/h);
- Lưu VT;



**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Quốc Tuất**